

Bản án số: 31/2021/HSST

Ngày: 07-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Trung Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Thiên

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Công Thi, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST-HS, ngày 21 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Xuân T, Tên gọi khác: Không, sinh ngày 07/4/1970, tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Xuân T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; Có vợ là: Hoàng Thị Y, sinh năm 1966; Có 01 con, sinh năm 1996.

Tiền án: Tại bản án số 107/HSST, ngày 25/12/1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tại bản án số 88/2005/HSST, ngày 05/9/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong cả 02 bản án và được xóa án tích.

Tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt

*** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Hoàng Thị Y, sinh năm 1966. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974. Có mặt

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái

*** Người làm chứng:**

Anh Hoàng Tiến T3, sinh năm 1973. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Vă, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/2/2021 một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đến nhà gặp Phạm Xuân T và T đã mua của người đàn ông đó 02 gói ma túy loại Heroine với giá 5.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cất giấu ở chạn bát của gia đình, mục đích để sử dụng cho bản thân và nếu có ai mua thì bán kiếm lời, sau đó Phạm Xuân T đã bán 01 gói ma túy loại Heroine cho Hoàng Tiến T3 cụ thể như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 25/02/2021 Hoàng Tiến T3 đến nhà T hỏi “anh có ma túy không bán cho em 01 gói”, T hỏi T3 “mua bao nhiêu tiền?” T3 trả lời “Mua 400.000 đồng”. T đi vào gian bếp lấy gói ma túy loại Heroine ra dùng dao lam chia một ít vào mảnh giấy bạc màu trắng, gói lại cầm ra đưa cho T3, T3 cầm gói ma túy và đưa cho T 400.000 đồng rồi đi về, số ma túy còn lại T vẫn để ở chạn bát và thường xuyên sử dụng.

Khoảng 11 giờ ngày 26/02/2021, T lấy số ma túy loại Heroine còn lại mang ra để ở xe ô tô GRAND LIVINA nhãn hiệu NISSAN, BKS: 21A-xxx.xx của T rồi lái xe ra nút giao IC14 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai để chạy taxi và nếu ai có nhu cầu mua ma túy thì T sẽ bán. Khi đi đến khu vực thôn C, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái thì bị Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang và thu giữ: Tại vị trí phía sau ghế phụ của xe ô tô 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô; 01 bảo hiểm xe ô tô BKS: 21A-xxx.xx; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Xuân T; 10 lưỡi dao lam trong đó có 05 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 02 bật lửa và 01 hộp nhựa bên trong đựng dụng cụ để sử dụng ma túy đá; 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động SAMSUNG; 01 điện thoại di động REDMI và 01 điện thoại OPPO bên trong vỏ máy điện thoại OPPO có 10 mảnh giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và 15 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 xe ô tô GRAND LIVINA nhãn hiệu NISSAN, BKS: 21A-xxx.xx.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái khám xét nơi ở Phạm Xuân T thu giữ 01 chiếc cân điện tử có vỏ màu đen, cân đã qua sử dụng; 01 cây dao có kích thước dài khoảng 80cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài khoảng 40cm; phần cán dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 40cm; 01 con dao có kích thước dài khoảng 45cm, trong đó phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 30cm; phần chuôi bằng gỗ dài 15cm; 02 côn nhị khúc có phần gỗ màu cánh dán, mỗi khúc có chiều dài khoảng 30cm được nối với nhau bằng dây dù màu trắng; 01 gậy sắt (gậy rút) màu đen, bên trong có 02 khúc màu trắng; 01 bật lửa màu đen hình dạng khẩu súng ngắn trên thân có chữ MADE IN CHINA D.E.P.

Tại bản Kết luận giám định số 151/GĐMT, ngày 04/3/2021 của Phòng Kỹ T3 hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ trên xe ô tô của Phạm Xuân T có khối lượng là 0,24 gam.

- 0,08 gam trích từ 0,24 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Xuân T đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ 0,24 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Bị cáo thừa nhận 01 lần bán 01 gói ma túy loại Heroine cho Hoàng Tiến T3 như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-VY, ngày 21/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Về vật chứng và án phí của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Xuân T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/02/2021 bị cáo Phạm Xuân T đã 01 lần bán 01 gói ma túy loại Heroine cho Hoàng Tiến T3 được 400.000 đồng và còn tàng trữ 0,24 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Phạm Xuân T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Xuân T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị T xã hội bài trừ và lên án, đây là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo Phạm Xuân T có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đã bị nghiện chất ma túy. Năm 1997 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 07 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". bị cáo đã chấp hành xong 02 bản án đã được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa các khuyết điểm của bản thân mà tiếp tục phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Hoàng Tiến T3 là người nghiện chất ma túy đã có hành vi mua ma túy của Phạm Xuân T để sử dụng. Xét thấy hành vi của T3 chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Phạm Xuân T khai mua của người đàn ông H không quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

+ Số lượng ma túy loại Heroine thu giữ của Phạm Xuân T sau khi giám định còn lại **0,16 gam** ma túy loại heroine được niêm phong trong một phong bì mặt trước có ghi " vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Xuân T - SN 1970 tại C, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 26/2/2021 (sau khi trích mẫu giám định) mặt sau phong bì có bốn hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ T3 hình sự Công an tỉnh Yên Bái và chữ ký của những người tham gia niêm phong cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với: 10 lưỡi dao lam loại dao cạo râu trong đó có 05 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 10 mảnh giấy bạc có một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 15 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 túi ni lon màu đỏ bên trong đựng 02 bật lửa ga và 01 hộp nhựa bên trong đựng dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy đá; 02 côn nhị khúc; 01 chiếc bật lửa màu đen có hình dạng là khẩu súng ngắn có chữ

MADE IN CHINA D.E.P. Xét thấy đây là những vật không còn giá trị sử dụng và là vũ khí thô sơ nên cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

+ Bị cáo Phạm Xuân T đã bán 01 gói ma túy loại Heroine cho Hoàng Tiến T3 được 400.000 đồng đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu để nộp vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI màu đen, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng và 01 giấy phép lái xe số 150134004893 đều không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

(Những đồ vật nêu trên được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2021 giữa Công an huyện Văn Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Yên)

+ Đối với: 01 xe ô tô GRAND LIVINA nhãn hiệu NISSAN, BKS: 21A-xxx.xx.01 đăng ký xe ô tô 21A- 09483; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô và 01 bảo hiểm của xe ô tô BKS: 21A-xxx.xx. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung hợp pháp của Phạm Xuân T và vợ là Hoàng Thị Y, việc T mang xe ô tô đi sử dụng và liên quan đến hành vi phạm tội chị Yên không biết nên Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã trả lại chiếc xe ô tô cùng T bộ giấy tờ liên quan cho chị Nguyễn Thị N là người được Phạm Xuân T và chị Hoàng Thị Y ủy quyền là phù hợp.

+ Đối với 01 gậy sắt màu đen bằng kim loại; 01 cây đao có kích thước dài khoảng 80cm; 01 con dao có kích thước dài khoảng 45cm là vũ khí thô sơ Phạm Xuân T không có giấy phép sử dụng quá trình điều tra Công an huyện Văn Yên đã tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động SAMSUNG màu xanh đen quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N nên Công an huyện Văn Yên đã trả lại cho chị Nguyệt là phù hợp.

[10] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T **02 (hai) năm 03(ba) tháng tù**

Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2021 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

+ Tịch thu tiêu hủy: **0,16 gam** ma túy loại heroine được niêm phong trong một phong bì mặt trước có ghi “ vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Xuân T - SN 1970 tại C, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 26/2/2021 (sau khi trích mẫu giám định) mặt sau phong bì có bốn hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ T3 hình sự Công an tỉnh Yên Bái và chữ ký của những người tham gia niêm phong ; 10 lưỡi dao lam loại dao cạo râu trong đó có 05 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 10 mảnh giấy bạc có một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 15 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 túi ni lon màu đỏ bên trong đựng 02 bật lửa ga và 01 hộp nhựa bên trong đựng dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; 02 côn nhị khúc và 01 chiếc bật lửa màu đen có hình dạng là khẩu súng ngắn có chữ MADE IN CHINA D.E.P

+ Truy thu số tiền 400.000 đồng của bị cáo Phạm Xuân T để nộp vào Ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu để nộp vào Ngân sách nhà nước 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Xuân T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI màu đen, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng và 01 giấy phép lái xe số 150134004893.

(Những đồ vật nêu trên được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2021 giữa Công an huyện Văn Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Yên)

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Xuân T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- CA huyện Văn Yên (2);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; Những người có QL\$NVLQ;
- THADS huyện Văn Yên;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Lâm

